

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ HINDISEO VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ HINDISEO VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HINDISEO VIETNAM INTERNATIONAL INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110331639

3. Ngày thành lập: 25/04/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

43 Phùng Chí Kiên, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 096 4483333

Fax:

Email: phamha92tm@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa. (Không bao gồm hoạt động của các đấu giá viên và môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản)	4610
2.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Kinh doanh thực phẩm chức năng	4632
3.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
4.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: • Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế • Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh • Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh • Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện • Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự • Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm • Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao • Kinh doanh thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng (Nghị định Số:102/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 về kinh doanh thuốc; Nghị định 98/2021/NĐ-CP về quản lý trang thiết bị y tế)	4649
5.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
6.	Dịch vụ đóng gói	8292
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chỉ bao gồm: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299

8.	Đào tạo sơ cấp	8531
9.	Đào tạo trung cấp	8532
10.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu (loại trừ: Hoạt động của các tổ chức Đảng, đoàn thể, Dạy về tôn giáo)	8559
11.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
12.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu Chi tiết: • Cắt tóc, gội đầu, uốn, sấy, nhuộm tóc, duỗi thẳng, ép tóc và các dịch vụ làm tóc khác phục vụ cả nam và nữ; • Cắt, tỉa và cạo râu; • Massage mặt, làm móng chân, móng tay, trang điểm...	9631
13.	Bán buôn tổng hợp (trừ các loại hàng hóa nhà nước cấm)	4690
14.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: • Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); • Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket); • Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác như: cửa hàng bách hóa (trừ siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện lợi).	4719
15.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng	1079
16.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
17.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
18.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ hoạt động đấu giá)	4791
19.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: • Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh: giữa nội thành với các huyện ngoại thành trong cùng thành phố hoặc giữa các huyện của một tỉnh; • Vận tải hành khách bằng xe khách liên tỉnh; • Cho thuê xe chở khách có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác	4932
20.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
21.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
22.	Bốc xếp hàng hóa	5224
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229

24.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: • Khách sạn • Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
25.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
26.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
27.	Đại lý du lịch	7911
28.	Điều hành tua du lịch	7912
29.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
30.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh ; Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
31.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: • Bán lẻ thuốc; • Bán lẻ trang thiết bị y tế • Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh. (Nghị định Số:102/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 về kinh doanh thuốc; Nghị định 98/2021/NĐ-CP về quản lý trang thiết bị y tế)	4772(Chính)

6. Vốn điều lệ: 8.600.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ MÍ	Xóm chợ, thôn Liên Đông, Xã Hong Quang, Huyện Thanh Miện, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	172.000	1.720.000.000	20,000	0301550015 95	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	172.000	1.720.000.000	20,000		
2	PHẠM THỊ HÀ	Khu Lê Bình, Thị Trần Thanh Miện, Huyện Thanh Miện, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	516.000	5.160.000.000	60,000	0301920194 56	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	516.000	5.160.000.000	60,000		

3	PHẠM THỊ DUNG	Phòng A 3302 toà zei plaza số 8 Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	172.000	1.720.000.000	20,000	030183005379
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	172.000	1.720.000.000	20,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM THỊ HÀ

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 25/05/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 036185003624

Ngày cấp: 29/07/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Khu Lê Bình, Thị trấn Thanh Miện, Huyện Thanh Miện, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Khu Lê Bình, Thị trấn Thanh Miện, Huyện Thanh Miện, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội